

CHUNG QUANH VỤ CARAVELLE (1960)

Gần đây trong giới chính trị lưu vong để cập đến triều ông Ngô Đình Diệm có người nhắc đến bản tuyên ngôn của nhóm Tự Do Tiến Bộ mà ông Ngô Đình Nhu mĩa mai gọi là nhóm Caravelle. Lý do là bản tuyên ngôn lịch sử được khai sinh trong một buổi họp báo quốc tế tại khách sạn Caravelle đường Tự Do ngày 26 tháng 4 năm 1960. Sau ngày 11 tháng 11 năm này đại tá Nguyễn Chánh Thi đảo chánh hụt, các người ký tên lần lượt bị bắt giam tại trại Ô Ma (Aux Mares). Tổ tuyên ngôn đã thành vật quốc cấm biến mất hơn 30 năm nay. Ông Hoành Linh Đỗ Mậu trong sách "Việt Nam máu lửa quê hương tôi" có bản dịch lại từ bản anh văn đăng trong quyển The two Viet Nam của Bernard Fall. Gần đây ra nước ngoài tác giả mới tìm được bản gốc do ông Trần Văn Tông du học ở Pháp còn giữ được.

Mấy năm qua có người mạo nhận là tác giả hay đã góp phần vào việc soạn thảo bản tuyên ngôn báo nguy cho chánh quyền và đủ luận trong ngoài nước. Nay để tôn trọng sự thật đã đến lúc phải trả lại cho César cái gì của César.

Trong bối cảnh nào tổ tuyên ngôn ra đời? Ai dám cả gan vuốt râu hùm đang găm gươm trên ngai vàng?

Nhắc lại ngày 26 tháng 6 năm 1954 chỉ sĩ Ngô Đình Diệm về nước với chức Thủ tướng có toàn quyền chính trị và quân sự. Nhờ sự hỗ trợ của Mỹ ông dẹp Bình Xuyên, các giáo phái, đảng phái có thành tích chống cộng, truất phế Bảo Đại, lập hiến pháp dựng lên nước Việt Nam Cộng Hòa. Đối đầu với miền bắc. Đường lối đi rất đúng nhưng phương pháp dựa trên căn bản sai. Tân thủ tướng và em ông Ngô Đình Nhu học đòi cộng sản dĩ đảng trị quốc vung về tạo ra sự chống đối trong các giới chính trị, đảng phái, tôn giáo khắp miền nam. Tối năm 1958 uy quyền ông Ngô lên đến tuyệt đỉnh trông bề mặt có cảnh thái bình thanh vượng. Nhưng ở nông thôn cộng sản nắm vững âm thầm tổ chức lại hạ tầng cơ sở hoạt động mà chánh phủ không hề hay biết; sự suy sụp tiệm tiến như tằm ăn dâu nổi cộm nhứt là vụ VC đánh chiếm đồn Trảng Súp bảo vệ tỉnh lỵ Tây Ninh cướp hết vũ khí... không có phản ứng (26-01-60).

Giới trí thức nhạy cảm có liên hệ với nông thôn đều nhận rõ nguy cơ sắp đến. Thấy nguy thì ai cũng thấy nhưng không ai dám lên tiếng vì e ngại bộ máy công an chìm nổi, đảng cần lao nhân vi với các tổ chức ngoại vi kiểm soát đời sống dân chúng. Trong bối cảnh ghê tởm đó, có một người can đảm dám nghĩ, dám làm, dám lên tiếng bập động công khai. Người đó là ông Trần Văn Văn kỹ nghệ gia từng du học tại Pháp. Ông đặt vấn đề thảo luận với nhóm bạn thân tín trong đó có BS Nguyễn Lưu Viên, cựu phó trưởng Trần Văn Hương, thảo luận về tình hình tổng quát, các lãnh vực chánh trị, quân sự, kinh tế, xã hội. Hoạch định xong chương trình hành động, ông Nguyễn Lưu Viên soạn thảo bản tuyên ngôn, ông Trần Văn Hương duyệt lại kỹ lưỡng.

Tiếp theo công việc khó khăn và tế nhị là mời ai ký vào? Ai là người tin cậy giữ được bí mật tuyệt đối? Ông Trần Văn Văn có uy tín, giao thiệp rộng lâu năm nên quen biết nhiều chánh khách, nhân sĩ trong các giới chánh trị, tôn giáo. Suốt mấy tuần ông nhận nại tìm người thiện chí hội đủ tiêu chuẩn đại diện cho các gia đình tinh thần ba miền đất nước. Mười tám nhân vật tiêu biểu mọi xu hướng chánh trị nhận ký vào bản tuyên ngôn, đặc biệt có một linh mục cha Hồ Văn Vui chống lại ông Diệm người công giáo.

Sáng ngày 26 tháng 4 năm 1960 hai ông Trần Văn Văn và Phan Khắc Sửu âu phục chỉnh tề đến công dinh Độc Lập nhờ quân nhân phòng vệ chuyên bản tuyên ngôn vào Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Xong rồi hai ông đi thẳng ra khách sạn Caravelle họp báo. Phóng viên báo chí quốc tế Âu Mỹ được mời tham dự đông song không được cho biết trước nơi họp, hẹn sẽ được hướng dẫn khi đến giờ. Đối với báo chí Việt đây đây công an mật vụ, ông Văn đứng tay kích động cho người tin cậy mời họ dự họp báo trong một khách sạn Chợ Lớn.

Nhờ mẹo này họp báo ở Caravelle thành công tốt đẹp, bản tuyên ngôn được phân phát rộng rãi cho báo chí nước ngoài và gửi tới các tòa đại sứ ngoại quốc ở Sài Gòn. Sau đó báo chí Việt Nam thân hữu mới bí mật phổ biến tài liệu này trong dân chúng miền nam. Chính quyền hay được thì sử đã rồi không sao ngăn chặn được mũi tên đã bắn ra đánh thức dư luận.

Sau đây là nguyên văn bản tuyên ngôn lịch sử.

Đến nay ba mươi ba năm đã trôi qua. Đọc lại bản tuyên ngôn ai cũng thấy sự chỉ trích đùng đùng lúc, sự đòi hỏi sửa đổi khiêm tốn mặc dầu lời lẽ có phần quyết liệt. Đó chẳng qua là nhóm Tự Do Tiên Bộ gồm những phần tử ưu tú trong xã hội bấy giờ, quá nóng lòng nói lên sự bất mãn của dân, quân, cán, chính đối với chế độ độc tài gia đình trị. Cô văn Ngô Đình Nhu lúc đó đang nghỉ mát trên DaLat. Ông này thường chế trí thức khoa bảng là hèn nhác ngày thường không dám làm gì, chỗ khi có cơ hội chạy vận động lo kiếm ghê. Khi hay tin họp báo, ông nói : - Đây là bọn trí thức bất mãn không có tổ chức gì, không nguy hiểm. Đừng có làm ồn ào, cứ để vậy theo dõi...

Sau hồi chuông báo động, chánh quyền làm ngơ, không nghe, không thấy, không biết. Dòng đời cứ lửng lơ trôi nhưng dân chúng âm thầm bàn tán. Nhiều quân nhân khi khái tử hỏi : Người trí thức không có một tấc sắt trong tay dám can đảm nói lên sự thật để cứu nước, ta cầm súng chống nội loạn ngoại xâm cũng thấy cơ nguy có lẽ nào cúi đầu làm thỉnh vâng, dạ mãi hay sao ? Thấy nghĩa chẳng làm đồng dề chi ? Thế là nổ ra cuộc binh biến 11-11-60 đại tá Nguyễn Chánh Thi đảo chánh..... Tuy không có kết quả song con đường đã vạch ra sẵn, con én đã báo hiệu mùa xuân. Loại biên cô này không bao giờ đi lẻ loi. Có một rồi phải có hai, ấy là vụ hai phi công Phạm Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử thả bom dinh Độc Lập sáng 27-2-62. Hễ có hai thì phải có ba đó là cuộc đảo chánh 1-11-63 đập tan Đế nhứt Việt Nam Cộng Hòa. Chuỗi biên cô đó là những "lượn sóng căm thù oán hận không sao ngăn nổi" mà bản tuyên ngôn tiên đoán và báo tin trước.

Rất tiếc lúc đó nhà lãnh đạo kiêu căng không chịu thức tỉnh nghe lời người chôn chánh sáng suốt chỉnh đốn đường lối kịp thời làm cho miền Nam mất một cơ hội tốt đấu tranh với miền Bắc.

Rủi ro lớn hơn nữa, ông Trần Văn Văn chỉ đốc phục vụ xử sở hăng hái hoạt động lúc vận nước nguy nan đặc cử dân biểu vào Quốc Hội lập hiến năm 1966 bị một bọn phiêu lưu khát quyền hành tổ chức ám sát chết trên khúc đường bị kẹt xe ở DaKao. Thường thay ông chết mà cũng không được yên mồ mả. Năm 1983 nghĩa trang Mạc Đình Chi nói ông yên nghỉ bị cộng sản đẹp, gia đình phải cải táng đem hài cốt về chôn ở quê nhà tỉnh Long Xuyên. Một người bạn điều ông hai câu:

TU TỘI THI NHƯ KHÔNG, MỘT BẢN TUYÊN NGÔN LỬU SĨ KHÍ

MẤT CÒN DANH CÓ SỐ, NGAN THỦ DI HẬN KHẬP DANH NHÂN.

KHẬP : Khóc ra nước mắt mà không ra tiếng

NGUYỄN NGỌC AN